

Tạp ghi Đường lên xứ Lạng



Nguyễn thái Hai

Từ lâu tôi hằng mong ước được đặt chân đến ải Nam Quan, nhưng nay thì không thể được nữa rồi vì nó đã nằm bên địa phận Trung Quốc. Có người bạn cho tôi biết trong thời chiến tranh, Việt Nam nhận các đồ viện trợ bằng đường xe lửa nên đã nối dài hệ thống đường xe lửa của Trung Quốc, khổ rộng hơn, thêm khoảng 500m vào nội địa Việt Nam để tiện di chuyển hàng hóa. Do đó khi thảo luận về ranh giới mới Trung Quốc bảo đó là dấu tích ranh giới của họ và Hà Nội cứng họng. Nên chúng tôi đành chấp nhận tham quan biên giới mới vậy, để xem

Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa

Có nàng Tô thị, có chùa Tam Thanh.

Chúng tôi thuê xe riêng, khởi hành lúc 6:30 sáng với mấy cái bánh chưng còn nóng hôi hổi đặt trước với bà cụ ngồi bán nơi vỉa hè trước khách sạn, vì sợ nạn cúm gà tại Lạng Sơn. Xe đi theo đường đi Hải Phòng khoảng 1 giờ trước khi chuyển qua xa lộ mới đi Lạng Sơn. Đường rộng rãi, êm ái và tránh các tỉnh và thị trấn. Hai bên đường còn trống trải, chưa có bao nhiêu nhà cất theo dọc đường, nên được ngắm nhiều cảnh đẹp của thôn quê miền Bắc. Bắc Ninh nhỏ nhưng có nhiều cơ xưởng và phát triển mạnh hơn Bắc Giang. Đi khá sâu vào tỉnh Lạng Sơn thì bắt đầu có đồi núi và tôi mong chờ xem ải Chi Lăng nơi nhà Lê đã oai hùng chiến thắng quân Minh ra thế nào. Nơi mà Liễu Thăng, danh tướng nhà Minh đã tử trận, Thoát Hoan thân bại danh liệt mang tàn quân về nước. Tôi sực nhớ bài hát nung nấu tinh thần yêu nước giới trẻ chúng tôi khi còn mài đũa quần trên ghế nhà trường: “ Chi Lăng! Chi Lăng! Tiếng ai reo hò vang trời. Trời âm u... Người tài xế cho biết khách địa phương qua

đường không quan tâm đến ải Chi Lăng bằng những hàng quán bán na (măng cầu ta) bên đường. Càng đi núi hai bên đường càng cao có nơi với vách đá thẳng đứng tương tự như cảnh bên Trung quốc. Chợt thấy bên trái một tấm bảng xi măng lớn gắn trên vách đứng của một núi đá cao : “Di tích lịch sử ải Chi Lăng”. Đi một quãng nữa thấy có quán bán na. Anh tài bảo để con mua cho hai bác dừng xuống họ đòi giá cao đó. Nhìn bên mặt thấy một tượng đài mấy chiến sĩ màu trắng với bảng “Cơ quan quản lý khu di tích lịch sử Chi Lăng” nơi thờ phượng các vị tướng lãnh anh hùng Việt Nam đã nhiều lần đẩy lui quân Tàu để giữ vững lãnh thổ Việt Nam cho đến ngày nay. Xe tiếp tục đi, đường quanh co và dốc hơn. Anh tài chỉ cho xem những vườn na dọc theo chân núi bên trái. Thỉnh thoảng cho xe chạy chậm lại để chỉ cho chúng tôi thấy những đường giây cáp, từng cặp



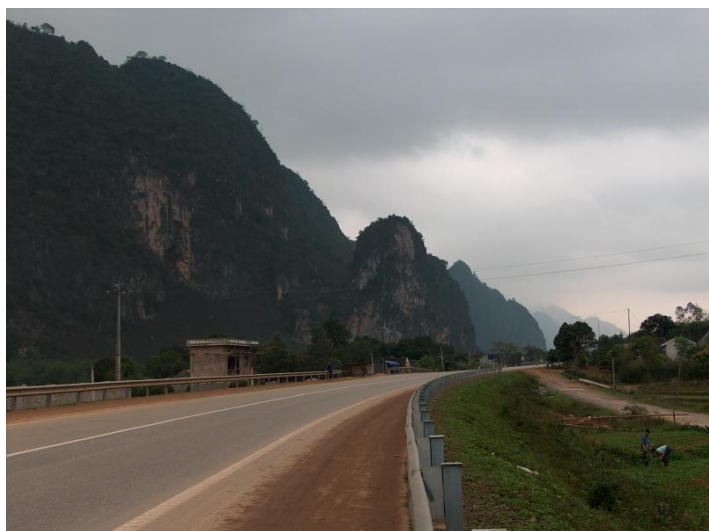
Khu di tích lịch sử Chi Lăng

một, cao từ 30-40 mét, giăng từ trên núi xuống gần bên lề đường. Đó là phương tiện dân chúng dùng để chuyển na của các vườn trên cao xuống. Đi hết khu trồng na dài khoảng 4-5 km mà chẳng thấy ải đâu cả. Hỏi anh tài và tôi thật sự ngỡ ngàng khi được trả lời “Đây là Ái Chi Lăng” Tiếp tục quan sát kỹ hơn. Đường sá quanh co và càng ngày càng dốc hơn cho tới thị trấn Lạng Sơn. Đã qua khỏi địa phận ải Chi Lăng mà chẳng thấy ải đâu cả, tôi dặn anh tài chiều về khi qua đây nhớ nhắc tôi và chạy chậm để tôi tìm hiểu ải Chi Lăng. Tiếp tục đi và anh tài chỉ bên trái là tượng nàng Tô thị. Trên một vách đá thật cao và thẳng đứng, tượng nàng Tô thị cõng con sau lưng thật rõ nét, nhưng quá xa máy hình tôi chụp cũng sẽ không rõ. Tiếc quá. Tượng này rõ và đẹp hơn tượng ở đèo Cả phía Tuy Hòa. Chợt thấy một dãy bậc thang dẫn lên núi đi xuyên qua một công tường xây bằng đá xanh. Đó là di tích thành Mạc đăng Dung. Quá cao, để nhà tôi và anh tài xé ở lại, tôi leo lên một mình. Qua khỏi công đá tôi thấy một khu đất không lớn lắm, khá bằng, có một nhóm nhân công đang sửa soạn đất làm một bồn bông. Xung quanh khu đất này còn có 4 hòn núi cao có đường bậc thang với lan can dẫn du khách leo lên các đỉnh núi. Có một số thanh niên nam nữ đang leo lên. Xeo xéo phía đối diện đường với bậc thang mà tôi đã lên (245 bậc) có một con đường bằng xi măng xe có thể lên được, nhưng hiện đang có mấy cột làm rào cản xe lưu thông. Đứng trên



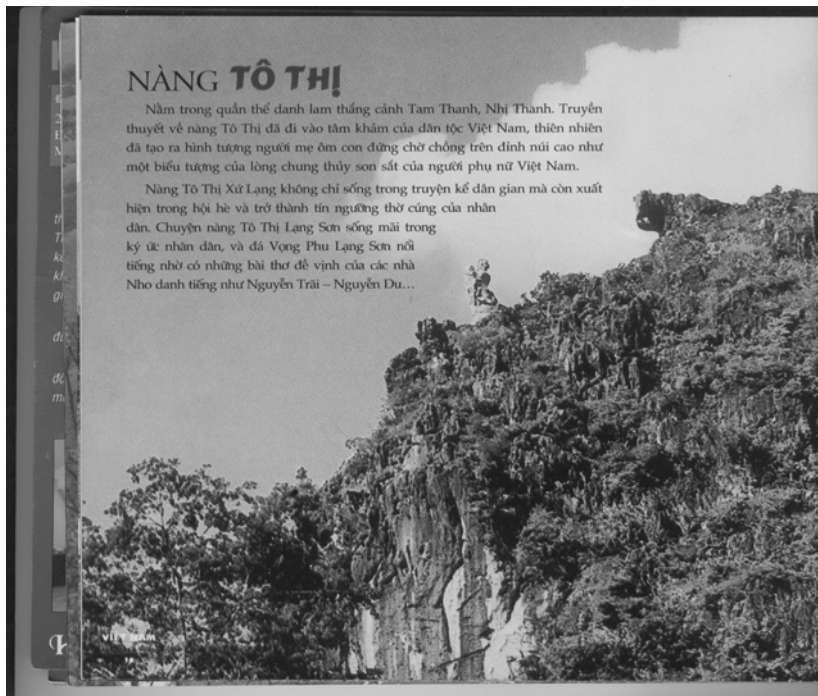
Tượng xây bằng đá và xi măng

đây nhìn xuống cảnh trí rất đẹp và có thể thấy một góc thị trấn Lạng Sơn. Vì diện tích quá nhỏ, tôi thầm nghĩ nơi đây là một pháo đài phòng thủ hay một trạm kiểm soát địch quân di chuyển thì có vẻ hợp lý hơn là một thành trì để vua nhà Mạc cầm cự quan quân Phục Lê. Tôi quay lại lối cũ để xuống vì thời gian ở trên này cũng đã khá lâu. Chợt thấy nơi chân núi có tượng nàng Tô tiếp giáp với nền thành cổ có đường mòn đi lên. Mong được chụp hình nàng Tô rõ hơn, tôi leo lên dốc đó và men theo con đường mòn hẹp nhưng bằng phẳng theo sườn núi. Đi qua một khúc quanh gặt tôi rất mừng khi thấy nàng Tô gần đây và khi đến được trước mặt nàng thì hơi ôi. Bao nhiêu cố gắng đã phí công và sự vui mừng lúc này đã hoàn toàn sụp đổ. Tôi cảm thấy tức giận cho cái cảnh giả dối, lừa đảo, coi thường quần chúng và lịch sử của chánh quyền địa phương. Bức tượng đá kia là nhân tạo được hình thành do sự gắn chặt những mảnh đá vụn với xi măng và cũng không màng tìm chụp hướng khác để thấy đứa con sau lưng. Trước đây tôi có đọc trong một tài liệu nói rằng khi khai thác đá họ không để ý đã vô tình làm sập mất phần núi có tượng Tô thị nên đã lập lại. Căn cứ theo tấm hình tôi scan lại trong cuốn sách



Đường đi Lạng Sơn - Ái Chi Lăng

nhỏ của thành phố Lạng Sơn ta thấy có phần



Hình cho thấy phần vách đá không có cây cối và rong rêu

vách đá không có cây cối hay rong rêu gì cả và tượng nàng Tô phía trên với núi đá nguyên sinh.

Tiếp tục lên đường ra biên giới. Gần đến nơi chúng tôi thấy bên mặt có 2 dãy nhà mới xây làm khu hành chính, đằng xa cây rào cản mỏng manh và lẻ loi ngăn đôi 2 quốc gia. Sát hàng rào cản là một căn nhà màu nâu với bảng ghi “ Cửa khẩu Hữu Nghị”. Ai muốn qua biên giới phải vào đó xin phép xuất nhập cảnh. Tuy đã biết trước là ải Nam Quan trong lịch sử nay đã nằm xa trong lãnh thổ người anh em vĩ đại, lòng tôi không khỏi bồi ngùi nhớ lại đâu còn câu hát “ từ Ải Nam Quan cho đến mũi Cà Mau” tượng trưng cho dải đất Việt Nam thân thương cứ còn văng vẳng trong tai, rồi lặng lẽ quay gót sau khi chụp mấy tấm hình không hiểu là kỷ niệm hay tang chứng. Trên đường về, anh tài cho đi theo quốc lộ cũ may ra gặp dân cừ vạ chờ hàng lậu. Những ai biết đánh tổ tôm, tài bàn đều biết con bài có hình người đàn ông vác một bao bố : con cừ vạ. Từ “cừ vạ” chờ hàng lậu xuất phát từ đó. Đang mãi ngắm cảnh núi rừng hùng vĩ chợt thấy mấy chiếc xe gắn máy từ trên dốc bên lề đường vụt xuống rồi theo đường quốc lộ và biến mất vào

các hẻm của khu gia cư bên đường của thị trấn Đồng Đăng. Anh tài cho biết mình hên là đã gặp dân cừ vạ và may nhất là chúng xuống dốc trước khi mình đến. Chúng lãnh hàng từ bên kia biên giới lẫn lút theo đường mòn trong rừng và khi đến gần quốc lộ thì chờ. Khi nhận được tín hiệu an toàn qua điện thoại di động là họ ào ào tuôn xuống, và chạy bất kể luật lệ lưu thông. Luôn luôn chúng có một xe phòng hồ chờ 4 người đàn ông lực lưỡng túc trực gần đó. Khi có tai nạn chúng chuyển ngay tang vật lên xe kia và trốn thoát. Xe máy của chúng đã được sửa đổi để chở một trọng lượng lớn. Hàng của chúng được để trong một bao nhựa lớn bề dài độ 4-5 phút, ngang 2.5-3 phút. Khi đi ngang

qua chợ Kỳ Lừa, bên hữu ngạn sông Kỳ Cùng, thấy có ghi thêm CHỢ ĐÊM, anh tài cho biết chợ này nay chỉ họp ban đêm thôi nên chúng tôi không ghé. Đã hơn 1 giờ trưa, ghé vào phố Lạng Sơn ăn trưa. Thành phố này rất sầm uất nhờ hàng lậu, đường sá rộng rãi, nhưng đầy bụi bặm vì có nhiều công trình đang xây cất. Chúng tôi bảo chọn nhà hàng nào sạch sẽ chứ ngon dở không thành vấn đề vì chúng tôi đã có mang sẵn bánh chưng. Khi thấy anh tài đưa vào một ngõ hẻm, chúng tôi cảm thấy thất vọng, nhưng khi vào trong thấy quán sạch sẽ và rất đông khách. Nhà tôi giao cho anh tài “ đi chợ” vì không rành.

- Bác có dùng chân giò không ? Nhà tôi từ khi qua Mỹ khi nấu bún bò giò heo đã không dùng giò heo nữa rồi nên khi thấy nét mặt lưỡng lự của nhà tôi, anh tiếp lời

- Món giò heo ở đây là đặc sản ngon lắm, hai bác nên dùng.

Giò được quay vàng nấu với thuốc Bắc ăn rất mềm và dòn với mùi thuốc Bắc. Quả thật là ngon và món nào ăn cũng khá cả.

Lạng Sơn là tỉnh miền núi nằm phía tả ngạn sông Kỳ Cùng, hướng Đông Bắc Việt Nam, giáp tỉnh Quảng Tây của Trung Quốc,

phía Đông giáp tỉnh Quảng Ninh (tỉnh có vịnh Hạ Long), phía Tây và Tây Nam giáp tỉnh Bắc Cạn (tỉnh có hồ Ba Bể) và Thái Nguyên, phía Bắc giáp tỉnh Cao Bằng. Địa hình toàn núi đồi trùng điệp, loại đá vôi. Lạng Sơn có hai cửa khẩu lớn với Trung Quốc: Hữu Nghị và Tân Thanh chỉ cách nhau vài ba cây số. Thị trấn Đồng Đăng cách Lạng Sơn 14km và cách cửa khẩu Hữu Nghị 3km.



Văn bia về ông Ngô thi Sĩ

Nhị Thanh, một hang động dài lối 500m nằm ngay trong thành phố, cũng như bao chùa khác ở miền Bắc vừa thờ Phật vừa thờ các Thánh, nên nhiều người tới cầu xin lộc, điều mà chúng tôi không làm. Đặc điểm của chùa này là ông Ngô thì Sĩ, cha của ông Ngô thời Nhiệm, thời Trịnh Nguyễn phân tranh, đã có công tu sửa rất nhiều. Ngô Thì Sĩ (1725-1780) đỗ Hoàng giáp (1788) lúc 42 tuổi, làm quan ở nhiều tỉnh, chức vụ cuối cùng là Đốc Trấn Lạng Sơn. Dân làng biết ơn nên có khắc một chân dung của ông trên đá trong một động kế bên. Trong gian hàng kế bên bán kỷ vật và nhang đèn, chúng tôi mua một cuốn sách nhỏ nói về động Nhị Thanh, nhưng quá sơ sài. Chúng tôi hỏi một vị trung niên về Nhị Thanh, ông cho biết rất nhiều chi tiết về cha con ông

Ngô thời Nhiệm (1746-1803), về công lao một người Pháp mà dân chúng có tạc hình trên một vách đá nhưng vì không có đèn pile nên chẳng thấy được gì. Ông còn cho biết ý nghĩa của các tảng đá lớn trước cửa động, và đặc biệt là tảng đá rất lớn nằm ngang và chia đôi cửa động thành 2 phần trên dưới. Tảng đá này đã bị mìn phá bẽ nay chỉ còn một phần bên trái.

Ông nói quá nhanh với giọng Bắc địa phương nên chúng tôi nghe không hết. Qua kinh nghiệm này chúng tôi nghĩ chúng ta, nhất là những vị lớn tuổi đã nặng tai lại trí nhớ kém cỏi, nên đem theo một cái cassette nhỏ để thu tiếng nói của các hướng dẫn viên thì khi viết bài ta có thể tham khảo lại các chi tiết.

Tam Thanh cũng gần đó. Động này chỉ dài độ 50m, có nhiều văn bia kể lại quá trình tôn tạo chùa và nhiều bài thơ của văn nhân thi sĩ. Trong đó tấm bia Thiên Động Pháp Luân Thường Chuyển (1677) là cổ nhất. Tiếc rằng chùa cũng không có cuốn sách hướng dẫn dù là sơ sài như ở Nhị Thanh. Tôi nghĩ Lạng Sơn chú tâm vào buôn lậu nhiều hơn là lo giải thích các thắng cảnh của câu ca dao để phục vụ du khách.

Có điều cần minh xác là câu ca dao truyền khẩu trên không được chính xác cho lắm. Đồng Đăng không có phố Kỳ Lừa, chẳng có nàng Tô thị và cũng không có chùa Tam Thanh. Các địa danh này đều nằm trong phạm vi thị trấn Lạng Sơn.

Lạng Sơn mới ngày nay thu hút du khách cả nội lẫn ngoại không phải nhờ câu ca dao trên hay nhờ ả Nam Quan cổ xưa mà nhờ chợ Đông Kinh và chợ Tân Thanh. Đông Kinh là một ngôi chợ 3 tầng lầu rất lớn, đầy ắp hàng lậu thuế. Các quầy hàng bán dụng cụ điện tử, quần áo, giày dép, ví xách tay v.v..Giá cả đối với người địa phương đã rẻ, đối với du khách thì khỏi nói, và nạn nói thách cũng khỏi bàn. Nhìn thấy cảnh thượng vàng hạ cám made in China ở đây mới thấy rõ sức mạnh của Trung quốc, làm sao mà kỹ nghệ Việt Nam cạnh tranh được. Do giá cả rẻ và nhiều mặt hàng, trong dịp Tết Bính Tuất vừa rồi các quân cán chính nhà ta đem quân và công xa lên Đông Kinh chợ hàng, phải gọi là chợ chợ không phải mua, về ăn Tết nhiều đến nỗi mà Thủ tướng Khải phải

ra lệnh cho công an ghi bảng những quân công xa lên Lạng Sơn.

Trên đường về tuy đã đặc biệt chú ý tìm Ải Chi Lăng nhưng rồi cũng không biết đích xác ải ở đâu. Hỏi anh tài cũng chỉ biết thô thôi. Những gì ghi sau đây là theo nhận xét và suy luận riêng của chúng tôi đúng sai không rõ.

Nhưng vẫn ghi lại để giúp vui bạn đọc vài phút và hy vọng sau này có những Ai Hữu khác có dịp đi qua vùng này tìm hiểu trước để biết và ghi lại cho chúng ta hiểu rõ hơn. Miền Bắc Việt Nam núi non trùng điệp và đa số những dãy núi cao đều có hướng

Tây Bắc Đông Nam. Các đường giao thông đều quanh co lên đèo xuống dốc theo triền núi. Đoạn đường đi Lạng Sơn mà ta gọi là ải Chi Lăng tương đối bằng phẳng và rộng rãi trên khoảng đường mười lăm cây số, rộng độ 1-3 km dọc theo sông Thương, đường QL1 cũ bên trái, đường xa lộ mới, và đường xe lửa bên phải song song và gần nhau trên khoảng đó. Hai bên các trục giao thông này, núi cao với nhiều nơi vách thẳng đứng, có nơi từng hòn núi đứng riêng rẽ, có nơi thành dãy. Khoảng giữa các dãy núi này là một vùng tương đối bằng phẳng hơn với những đồi cao thấp nhấp nhô, thỉnh thoảng có những hòn núi đơn độc khá cao. Quân ta chiếm cứ trước những vị trí chiến lược nên quân Tàu khó vượt qua. Vì địa điểm này quá hiểm trở nên quân Tàu thường dùng đường thủy để tấn công ta. Tường cũng nên nhắc sơ lại Chi Lăng địa danh oai hùng đã là mồ chôn quân Tống (981) từ thời Lê Hoàn, của quân Nguyên với Thoát Hoan thời nhà Trần, của quân nhà Minh với Liễu Thăng thời Lê Lợi.



Chợ Đông Kinh

Buổi sáng trước khi đến địa phận Chi Lăng chúng tôi có dừng nghỉ chân cho anh tài uống cà phê, tại một quán nước có sân và mái che khá rộng với một loại giây leo có trái. Chủ quán là một cô gái đẹp, hoạt bát vui vẻ. Khi được hỏi về giây leo, cô cho biết đó là chanh

leo và hái cho chúng tôi mấy quả. Cắt ra mới biết là quả passion mà ở Mỹ bán khá đắt. Do có vị chua và trái bằng quả chanh nên được gọi là chanh leo. Qua chuyện trò được biết cần che sân rộng là vì đây là trung điểm của du khách Trung Quốc đi du lịch Việt Nam và khách Việt đi Lạng Sơn nên trong mùa hè rất đông khách. Họ

vào giải khát và mua trái vải tươi hoặc khô tùy mùa về làm quà. Chúng tôi muốn mua vải khô nhưng quán đã hết phải chờ vào rẫy lấy, chiều về ghé lấy mới có. Trên đường về mãi chú ý về Ải Chi Lăng đến khi tài xế queo vào quán tôi mới nhớ đến người đẹp. Nhưng hồi ôi lại một lần nữa thất vọng.

Người đâu gặp gỡ làm chi

Trăm năm biết có duyên gì hay không

Sáng đi em hãy còn son

Chiều về em đã bông con đón chờ

Trưa nay tưởng leo lên núi cao để được chiêm ngưỡng người chinh phụ qua bao thế kỷ chờ chồng đã hóa đá nào ngờ lại là tượng đá vụn đập với xi măng. Chiều nay mới mấy giờ đồng hồ ngắn ngủi, nằng tiên trong mộng của tôi đã biến thành gái một con bằng xương bằng thịt hãn hoi. Sao ngày hôm nay xui thếThôi hãy STOP! STOP ngay! Còn mộng mơ mộng nữa bà xã biết được là chết đấy.

Trước đây tôi có nghe nói các vị tai to mặt lớn dành nhau mua đất ở Tam Đảo và Ba Vì, nên cũng muốn đến xem. Không đủ thời gian nên chọn Tam Đảo. Xe đi hướng phi trường Nội Bài rồi chuyển qua hướng Tây qua tỉnh Vĩnh Phúc. Vĩnh Phúc hiện tại không thấy có gì đặc biệt nhưng đang phát triển mạnh với nhiều xây cất và trục lộ này đang được mở rộng. Trong bản đồ còn thấy dự kiến một đường cao tốc hoàn toàn mới. Sau khi rẽ vào đường đi Tam đảo, chúng tôi xuyên qua một khu quân sự với nhiều khu gia binh cho gia đình binh sĩ chứ không thấy doanh trại quân sự. Trước khi lên đèo, bên tay phải có



Khách sạn tại Tam Đảo

một công kiến trúc mới rất đẹp của sân golf 18 lỗ đang được thực hiện. Cách đây vài cây số bên trái là một hồ nhân tạo khá lớn có lẽ để cung cấp nước cho cánh đồng phía dưới. Đường lên núi quanh co, chật hẹp, độ dốc cao, đầy rẫy những kiếng vòm tại các khúc cua. Sườn núi dốc, nhà cửa thưa thớt, kiến trúc tạp nham dọc theo hai bên đường. Lên đến trung tâm thị trấn có nhiều khách sạn hơn, mới cũ lẫn lộn, kiến trúc không có gì để hấp dẫn du khách cả. Vì là mùa lạnh nên phần đông đều đóng cửa nên chúng tôi cũng không biết phần nội thất ra sao. Ngay giữa trung tâm là một dãy quán bán thức ăn và giải khát thấp lè tè, với nhiều loại vật liệu xây cất rẻ tiền, bàn ghế gỗ thô sơ như những quán bán nước dọc theo đường lộ các thị trấn nhỏ miền đồng bằng. Mấy người bán quán cho biết gia đình họ sống ở những khu nhà nhỏ dọc đường phía dưới cách đó vài ba cây số. Có trường cho con cái đi học nhưng lẽ tất nhiên là không có phẩm chất. Rõ ràng là một thành phố thiếu quy hoạch cả về hạ tầng và thượng tầng cơ sở. Trên chót vót đỉnh là miếu Bà Thượng Ngàn. Nếu trời nắng ráo tôi sẽ lên để ngắm toàn cảnh nhưng trời mưa nên chúng tôi không lên. Một chuyến du ngoạn uổng tiền.

Lo liệu xong công việc gia đình tại nơi “cát rún” chứ chưa và sẽ không bao giờ “chôn nhau” của nhà tôi sớm hơn dự định, tôi muốn đi thăm của khẩu biên giới mới theo xa lộ HCM, tại huyện Thanh Chương, quê của nhà tôi, có lẽ là nơi nghèo nhất trong các huyện vùng đồng

bằng Nghệ An. Tôi muốn thấy sinh hoạt tại cửa khẩu mới này với hy vọng, nhờ buôn lậu, bà con có khá hơn không, nhưng trời âm u nên sắp đặt lại chương trình cho cô em vợ đi Hạ Long. Rồi Thanh Chương lúc 10 giờ sáng, chúng tôi dùng một đoạn đường cao tốc Hồ

chí Minh, rồi tại ngã ba Chợ Rộ, huyện lỵ mới của Thanh Chương, vượt qua sông Lam với cây cầu đà tiền áp mới để đi Vinh qua Nam Đàn, quê của già Hồ, người đã tạo điều kiện cho chúng ta tung bay khắp tứ phương. Đoạn đường này khá tốt rộng rãi được đắp cao để tránh lụt và có bảng chỉ dẫn đường rẽ vào nhà bà Vàng mẹ ông Hồ. Ngủ đêm tại Thanh Hóa và hôm sau phải khởi hành sớm dùng QL 10 mới được canh tân chạy dọc theo bờ biển với hy vọng đến Bãi Cháy (Hạ Long) vào xế trưa. Với hành trình này có thể nói là vợ chồng chúng tôi đã cỡi ngựa xem hoa một nửa Bắc Việt nếu dùng kể khu vực Mông Cáy, miền cực Đông Việt Nam. Từ thế hệ chúng tôi dân chúng đã bỏ ăn trầu, chúng tôi đã tự hỏi trồng cau trầu rồi bán cho ai. Thế nhưng huyện Thủy Nguyên, khu vực giáp ranh giữa Hải Phòng và Quảng Ninh chuyên trồng cau trầu. Từ đàng xa trông thấy những hàng cau cao ngất lung lay theo gió rất đẹp. Bãi Cháy ngày nay phát triển nhiều với chương trình lấp biển, xây kè, trồng cây cảnh. Số lượng ghe tàu nhiều gấp bội nhưng dịch vụ phục vụ du khách không khá hơn vì đây là lần thứ ba tôi đi ngắm cảnh Hạ Long vẫn lộ trình cũ không có thêm chương trình gì mới. Lộ trình

đi ra là một vòng cung thăm động Thiên Cung, hang Đầu Gỗ, qua cảnh ngắm từ xa vài hình tượng đá như hòn Gà Trọi, hòn Lư Hương v.v.. Hang Sừng Sốt là trạm chót rồi trực chỉ về bến.

Đã bao năm nay nói về xe cộ lưu thông ta chỉ nghĩ đến xe gắn máy. Kỳ này chúng tôi được thấy một cảnh khá lạ và đẹp: từng đoàn nữ sinh đi xe đạp, đa phần mặc áo dài, váy tà áo dài trắng tung bay hoặc căng phồng trong gió ban mai giữa cánh đồng mênh mông. Tại Nam Định từng đoàn công nhân nữ đi xe đạp nói cười vui vẻ đến xưởng may gần sát đường lộ. Cảnh này vừa lạ mắt vừa gây hứng khởi cho chúng tôi. Nếu tỉnh nào cũng có những cơ xưởng sản xuất tạo công ăn việc làm cho dân chúng như thế thì làm gì nảy sinh ra những làng “Đài Loan”, nơi con gái vừa mới trở mã đã mong chờ các chuyên gia tuyển sinh xuất ngoại với hy vọng trả hiếu cho cha mẹ già vài trăm đô la. Tiếc thay qua địa phận Thái Bình không còn cảnh ấy nữa. Nhưng cuộc đời đổi trắng thay đen mấy hồi với bao éo le khó lường trước. Vừa rồi đọc trên Internet thấy tỉnh Nam Định mấy năm trước đây đã phát động phong trào khuyến khích dân chúng hỗ trợ chương trình xây dựng các khu công nghiệp để tạo công ăn việc làm. Bao nhiêu nông dân hưởng ứng, chịu hy sinh phần nào trong hiện tại cho con cháu hưởng lợi trong tương lai. Một số cơ xưởng đã mọc lên dọc theo đường lộ đem theo niềm hứng khởi cho dân chúng. Nhưng rồi với thời gian chẳng thấy cơ xưởng phát triển thêm mà thấy có nơi ruộng cũ được bồi đất cao lên cho cỏ mọc, nơi thì đào ao nuôi cá, nơi thì trồng cây ăn trái chờ thời. Dân đen ngẩn cổ chỉ biết than trời. Trước đây đất nông nghiệp đã không đủ cho dân cấy cấy nay càng thiếu hơn.

Một nguồn tin đầu buồn khác: trồng rừng. Sau 10 năm phá rừng lấy củi, xuất khẩu lậu gỗ quý làm môi trường thay đổi với lụt lội. Chánh quyền phát động phong trào phục hồi rừng. Nạn tham nhũng rút ruột quỹ phục hồi rừng đã làm đau lòng nhiều người nhưng chưa tai hại bằng phong trào tái lập rừng với cây bạch đàn. Bạch đàn hình dáng tương tự như cây khuynh diệp nhưng mau lớn, thân mềm dễ

xuất khẩu qua Nhật Bản làm giấy. Khai thác xong lứa đầu, cây mọc nhiều tược mới dễ dàng. Chỉ để lại chừng 3 nhánh, ít năm sau lại bán lứa khác. Ngon ăn quá nên tỉnh huyện nào cũng nhận lãnh tài khoản về phục hồi rừng. Nhưng nay lại thi nhau phá bỏ bạch đàn để thay thế loại cây khác. Vì bạch đàn ít lá không phủ kín mặt đất làm xói mòn đất và tệ hại nhất là rễ bạch đàn đã hút hết chất bổ dưỡng của đất không cây gì có thể sống trên vùng đất đó nữa. Để bạch đàn không tược lại khi phá bỏ phải đào bỏ gốc, nạn xói mòn càng gia tăng gấp bội. Kết quả trồng rừng sau gần 20 mươi năm là một số âm to tởng.

Trên đường về Hà Nội tôi chán nản thấy QL5, mạch lưu thông chính Hà Nội- Hải Phòng, vừa được Hà nội khoe khoang rầm rộ mấy năm trước đây, hầu như sắp lạc hậu. Mỗi hướng có hai làn xe với dải ngăn cách giữa và rào cản bằng sắt hai bên để ngăn xe đạp và nông cơ và bộ hành xâm phạm. Xe ô tô được



Bến tàu tại Hang Sừng Sốt

di chuyển cả hai làn và xe gắn máy chỉ được dùng làn bên phải mà thôi. Nhiều cơ xưởng mọc lên hai bên đường và ra vào trực tiếp với QL5 vì xưởng được xây khá gần QL nên không đủ chỗ làm đường frontage. Tôi nghĩ chỉ vài năm nữa là sự lưu thông sẽ kẹt cứng. Hà nội cũng đã nhận thấy điều này nên trong tháng 3-2006 đã tuyên bố sắp thực hiện đường cao tốc Hà Nội Hải Phòng mới./.